

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LỘC BÌNH  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/HNGĐ-ST  
Ngày 29-01-2021  
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con  
khi ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nông Thị Huyền Trang;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Chu Mai Hương;

Ông Trần Văn Tiến.

**-Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Nhượng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Phương Thảo- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 114/2020/TLST- HNGĐ, ngày 01 tháng 12 năm 2020 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 04 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị M, sinh năm 1990, cư trú tại: Thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1987, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp T, xã L, huyện M, tỉnh Vĩnh Long; hiện đang chấp hành án tại: Đội 9, Phân trại số 01, Trại giam X, Cục C10, Bộ Công an; địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo nội dung đơn khởi kiện ngày 20/11/2020, các lời khai sau đó và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Hoàng Thị M trình bày:*

Chị Hoàng Thị M và anh Nguyễn Văn V được tự do tìm hiểu và được hai bên gia đình tổ chức hôn lễ theo phong tục; tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 19/8/2013 tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện M, tỉnh Vĩnh Long. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn do bất

đồng quan điểm sống, tính cách không hòa hợp. Vợ chồng thường xuyên cãi vã, mâu thuẫn với nhau. Từ tháng 4/2015, chị Hoàng Thị M về sống tại nhà bố mẹ đẻ ở Thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn khi đang mang thai và sinh con tại đây. Từ đó đến nay, vợ chồng sống ly thân, không liên lạc, không còn quan tâm tới nhau, không có hành động gì hàn gắn tình cảm vợ chồng. Chị Hoàng Thị M xác định vợ chồng không còn tình cảm, mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn được, chị yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Văn V và đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải.

Về con chung: Chị Hoàng Thị M và anh Nguyễn Văn V có một con chung là cháu Hoàng Nguyễn Hiếu A, sinh ngày 24/12/2015. Hiện nay con đang sống với chị Hoàng Thị M. Chị Hoàng Thị M yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung đến khi con đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh Nguyễn Văn V cấp dưỡng nuôi con.

Quá trình chung sống anh chị không có tài sản chung gì, không vay nợ ai.

Tại bản tự khai và biên bản lấy lời khai, anh Nguyễn Văn V trình bày về điều kiện kết hôn, thời gian kết hôn, mâu thuẫn vợ chồng và con chung đúng như chị Hoàng Thị M đã trình bày. Nay, anh Nguyễn Văn V cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không hòa giải được nên nhất trí ly hôn. Về con chung: Anh Nguyễn Văn V đồng ý để chị Hoàng Thị M được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung là cháu Hoàng Nguyễn Hiếu A, sinh ngày 24/12/2015 đến khi con đủ 18 tuổi; anh Nguyễn Văn V không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị Hoàng Thị M không yêu cầu. Vợ chồng không có tài sản chung gì và không vay nợ ai.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn:

Việc chấp hành pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án và trong quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án thực hiện đúng các quy định pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng, bị đơn không thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, Điều 71 và Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Nguyễn Văn V đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử nhưng vắng mặt và đã có đơn xin giải quyết vắng mặt có xác nhận của Trại giam X. Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án là đúng quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Chị Hoàng Thị M và anh Nguyễn Văn V có mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng đều xác nhận không còn tình cảm, không quan tâm, yêu thương nhau, sống ly thân từ tháng 4/2015 đến nay. Chị Hoàng Thị M yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn V, tại biên bản ghi lời khai, bản tự khai của anh Nguyễn Văn V (đều có xác nhận của Trại giam X) thể hiện anh Nguyễn Văn V chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị M và đồng ý giao con chung là cháu Hoàng Nguyễn Hiếu A cho chị Hoàng Thị M nuôi dưỡng, anh không phải cấp dưỡng. Tuy nhiên do anh Nguyễn Văn V hiện đang

chấp hành án tại đội 9 phân trại số 01 – Trại giam X, Cục 10, Bộ Công an vắng mặt tại phiên tòa, nên Tòa án không thể tiến hành ra quyết định thuận tình ly hôn và tiến hành xét xử là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật. Do vậy có căn cứ chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Hoàng Thị M. Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử giao con chung cho chị Hoàng Thị M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi đủ 18 tuổi, anh Nguyễn Văn V không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Hoàng Thị M không yêu cầu. Nguyên đơn chị Hoàng Thị M phải chịu án phí theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Văn V đã được Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng không có mặt và đã có đơn xin giải quyết vắng mặt. Theo quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Nguyễn Văn V theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con vì vậy quan hệ pháp luật là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Nguyễn Văn V, cư trú tại ấp T, xã L, huyện M, tỉnh Vĩnh Long, hiện đang chấp hành án tại: Đội 9, Phân trại số 01, Trại giam X, Cục C10, Bộ Công an; địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Các đương sự đã có văn bản thỏa thuận lựa chọn Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn giải quyết tranh chấp có xác nhận của Trại giam X. Do đó, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị M và anh Nguyễn Văn V kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu nhau và đăng ký kết hôn ngày 19/8/2013 tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện M, tỉnh Vĩnh Long. Như vậy, quan hệ hôn nhân của chị Hoàng Thị M và anh Nguyễn Văn V là hợp pháp. Quá trình chung sống, anh chị phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, tình cảm vợ chồng lạnh nhạt, không còn quan tâm, yêu thương nhau. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân của chị Hoàng Thị M và anh Nguyễn Văn V đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn vợ chồng không còn khả năng hàn gắn. Do đó, yêu cầu ly hôn của chị Hoàng Thị M là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị Hoàng Thị M và anh Nguyễn Văn V có một con chung là cháu Hoàng Nguyễn Hiếu A, sinh ngày 24/12/2015. Hiện nay con đang sống với chị Hoàng Thị M. Chị Hoàng Thị M có nguyện vọng được trực tiếp

nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung đến khi con đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh Nguyễn Văn V cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, bản thân chị Hoàng Thị M có việc làm nông nghiệp, có thu nhập khoảng 5.000.000 đồng – 6.000.000 đồng/tháng, có chỗ ở ổn định, đủ điều kiện để nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Từ năm 2015 đến nay, con chung do chị Hoàng Thị M chăm sóc, nuôi dưỡng. Để đảm bảo đầy đủ về mọi mặt cho trẻ em phát triển toàn diện nên giao con chung là cháu Hoàng Nguyễn Hiếu A, sinh ngày 24/12/2015 cho chị Hoàng Thị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Văn V không phải cấp dưỡng nuôi con vì chị Hoàng Thị M không yêu cầu. Anh Nguyễn Văn V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Hoàng Thị M và anh Nguyễn Văn V xác định vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung.

[6] Về án phí: Nguyên đơn chị Hoàng Thị M phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm b khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 227, khoản 4 Điều 147, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Thị M được ly hôn với anh Nguyễn Văn V. *(Giấy chứng nhận kết hôn số 54 đăng ký ngày 19/8/2013 tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện M, tỉnh Vĩnh Long)*

2. Về con chung: Giao cháu Hoàng Nguyễn Hiếu A, sinh ngày 24/12/2015 cho chị Hoàng Thị M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Văn V không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Hoàng Thị M không yêu cầu. Anh Nguyễn Văn V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở anh Nguyễn Văn V thực hiện quyền này.

3. Về án phí: Chị Hoàng Thị M phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước. Xác nhận chị Hoàng Thị M đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2015/0001446 ngày 30 tháng 11 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Chị Hoàng Thị M đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong

thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Ủy ban nhân dân xã L, huyện M, tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
Đã Ký**

**Nông Thị Huyền Trang**

